TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2024
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tếnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ

Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2024/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 4 năm 2024 về xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn H. Sinh năm 1996. NĐKHKTT: Bản DH, xã ChM, huyện M,S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Lường Thị D, sinh năm 1996. NĐKHKTT: Bản D H, xã Ch M, huyện M, S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 4 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Lò Văn H trình bày như sau:

Anh và chị Lường Thị D kết hôn với nhau từ năm 2017 do cả hai cùng tự nguyện. Anh chị có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 16/02/2017. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2021 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng đi làm xa, tình cảm vợ chồng phai

nhạt hay sảy ra cãi vã. Sau đó anh chị đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lường Thị D.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.

Tại bản tự khai ngày 12/04/2024 bị đơn chị Lường Thị D trình bày:

Chị và anh Lò Văn H kết hôn với nhau vào năm 2017 và có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu vào 16/02/2017, được pháp luật thừa nhận và được hai bên gia đình đồng ý tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán.

Trong quá trình chung sống, anh chị chung sống hạnh phúc được 7 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị hay bất đồng quan điểm sống là do hai vợ chồng đi làm thuê ở Hà Nội, anh H không chịu khó làm ăn, không chung thủy với chị, khi mâu thuẫn sảy ra hai bên gia đình cũng đã hòa giải khuyên bảo cho anh chị nhưng không thành. Nay anh H có đơn xin ly hôn với chị, chị cũng hoàn toàn đồng ý ly hôn với anh H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh theo quy định về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, con chung tài sản chung, nợ chung của anh H và chị D. Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải nhưng các đương sự đều đề nghị giải quyết vắng mặt, nên vụ án không thuộc trường hợp tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đường lối giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét tất cả các ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định: Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân

và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Lò Văn H và chị Lường Thị D. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có. Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xem xét tất cả các ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Lò Văn H có đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn đối với chị Lường Thị D có địa chỉ tại: Bản Dăm Hoa, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn thụ lý vụ án hôn nhân gia đình với quan hệ pháp luật tranh chấp xin ly hôn là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ với các đương sự, tuy nhiên các đương sự đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 277, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lò Văn H và chị Lường Thị D.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Lò Văn H và chị Lường Thị D tự nguyện kết hôn với nhau từ năm 2017, anh chị đã được UBND xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/02/2017. Khi kết hôn hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, do đó anh chị là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Anh H cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng đi làm xa, tình cảm vợ chồng phai nhạt hay sảy ra cãi vã. Chị D cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng đi làm ở dưới Hà Nội anh H lười làm, không chăm lo cho gia đình, không chung thủy với vợ. Đến năm 2023 anh chị đã sống ly thân. Nay anh chị đều đề nghị Tòa án cho anh chị được ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không hạnh phúc, trong thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, cần căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lò Văn H, xử cho anh H được ly hôn với chị Lường Thị D.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn đều xác xác định anh chị chưa có con chung, tài sản chung và nợ chung vợ chồng trong thời gian hôn nhân.

[2.3] Về án phí: Anh Lò Văn H được miễn án phí xin ly hôn theo quy định do thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc xã vùng ba.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Lò Văn H và chị Lường Thị D.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Anh Lò Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự.
- UBND xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tráng A Tếnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA